

Số: 355 / NQ-ĐHĐCĐ

Rạch Giá, ngày 13 tháng 06 năm 2010

NGHỊ QUYẾT
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2010
NGÂN HÀNG TMCP KIÊN LONG

- Căn cứ Luật các Tổ chức Tín dụng số 02/1997/QH10 ngày 12/12/1997; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức Tín dụng số 20/2004/QH11 ngày 15/06/2004;

- Căn cứ Nghị định số 59/2009/NĐ-CP ngày 16/07/2009 của Chính phủ ban hành quy định về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng thương mại;

- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kiên Long;

- Căn cứ Biên bản họp Đại hội Cổ đông thường niên năm 2010 của Ngân hàng TMCP Kiên Long ngày 13/06/2010.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 của Ngân hàng TMCP Kiên Long với tổng số cổ đông và đại diện cổ đông tham dự Đại hội là 186 cổ đông, đại diện cho 90.824.925 cổ phần được quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 90,82% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Ngân hàng TMCP Kiên Long.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2009. Và thống nhất theo kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2009 theo tờ trình số 324/TTr-HĐQT ngày 13/06/2010. Trong đó có một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

* Tổng tài sản	:7.478.452 triệu đồng
* Nguồn vốn huy động	:6.286.488 triệu đồng
* Dự nợ cho vay	:4.874.377 triệu đồng
* Tỷ lệ nợ xấu	:1,17%/ tổng dự nợ
* Lợi nhuận trước thuế	:120.086.308.543 đồng
* Thuế thu nhập doanh nghiệp	:28.481.599.136 đồng
* Lợi nhuận sau thuế	:91.604.709.407 đồng
* Trích các quỹ	
+ Quỹ bổ sung vốn điều lệ (5%)	:4.580.235.470 đồng
+ Quỹ dự phòng tài chính (10%)	:9.160.470.941 đồng
+ Các quỹ khác (10%)	:7.786.400.300 đồng
* Lợi nhuận sau thuế và các quỹ	:70.000.000.000 đồng
* Vốn điều lệ bình quân	:1.000.000.000.000 đồng
* Tỷ lệ cổ tức 1 cổ phần/ năm	:7%

Điều 2: Thông qua việc thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo kết quả kinh doanh năm 2009 của Ban kiểm soát và Báo cáo tóm tắt kiểm toán tài chính năm 2009.



Điều 3: Thông qua phương án hoạt động năm 2010. Trong đó có một số chỉ tiêu cơ bản:

1. Các chỉ tiêu kinh doanh:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2009	KẾ HOẠCH 2010	Tăng, giảm (+/-) KH so năm TH 2009	
				Số tiền	%
(1)	(2)	(3)	(5)	(6) = 5-3	(7) = 6/3
1	Tổng tài sản	7,478,452	13,860,000	6,381,548	85.33
2	Vốn chủ sở hữu	1,023,587	3,037,406	2,013,819	196.74
*	Vốn điều lệ	1,000,000	3,000,000	2,000,000	200.00
3	Tổng dư nợ cho vay	4,874,377	9,006,000	4,131,623	84.76
4	Tổng huy động	6,286,488	10,396,000	4,109,512	65.37
5	Đầu tư, kinh doanh tài chính, góp vốn liên doanh	67,650	800,000	732,350	1,082.56
6	Lợi nhuận trước thuế	120,086	258,000	137,914	114.85

2. Các chỉ tiêu chất lượng:

- Tỷ lệ an toàn vốn : 30% - 32%. (Quy định $\geq 9\%$)
- Tổng tài sản có sinh lời : 90% - 92%.
- Tỷ lệ nợ xấu/tổng dư nợ tín dụng : $\leq 2\%$.
- Tỷ suất lợi nhuận/ Vốn điều lệ bình quân : 11% - 12,5%.
- Tỷ lệ chi trả cổ tức : 8 - 10%/ năm.

3. Hoạt động phi tín dụng: chiếm tỷ lệ 25% trên lợi nhuận trước thuế.

4. Kế hoạch tổng quỹ lương và thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2010:

- Kế hoạch tổng quỹ lương : 95 tỷ đồng.
- Kế hoạch thù lao HĐQT và BKS : 2,5%/tổng quỹ lương.

5. Phát triển nguồn nhân lực, bộ máy tổ chức hoạt động:

Phát triển nguồn nhân lực theo hướng sử dụng lực lượng hiện có kết hợp với việc bổ sung lực lượng mới tuyển dụng, thực hiện tốt công tác đào tạo, đào tạo lại, đề bạt, đãi ngộ hợp lý nhằm tạo dựng một nguồn nhân lực có kiến thức, kỹ năng chuyên nghiệp; có tinh thần học hỏi; có đạo đức tốt; chịu áp lực cao trong công việc; gắn bó với ngân hàng và ngày càng được trẻ hóa.

6. Ứng dụng và phát triển các dự án công nghệ thông tin:

Hoàn thành dự án Core banking system để nhanh chóng phát triển các dịch vụ tiện ích ngân hàng hiện đại, ngân hàng đa kênh (SMS Banking, Mobile Banking, Internet Banking...) tạo thêm thu nhập ngoài lãi và xây dựng hệ thống thông tin phục vụ công tác quản trị điều hành, kiểm soát nội bộ kịp thời và chính xác.

7. Phát triển thương hiệu Kienlongbank:

Xây dựng chiến lược truyền bá hình ảnh Kiên Long Bank, đầu tư mạnh cho sự phát triển thương hiệu, thực hiện các thủ tục đề niêm yết cổ phiếu Kienlongbank trên HOSE, thực hiện hệ thống quản lý chất lượng hoạt động ngân hàng theo tiêu chuẩn ISO.

8. Về phát triển mạng lưới: Kế hoạch đạt 90 – 100 chi nhánh và phòng giao dịch đến cuối năm 2010.

9. Đầu tư tài sản cố định: Năm 2010 Kienlongbank dự kiến đầu tư cơ sở vật chất 1.000 tỷ đồng.

10. Bảo lưu các vấn đề đã được thông qua tại các kỳ đại hội trước và các vấn đề đã xin ý kiến cổ đông bằng văn bản nhưng chưa thực hiện gồm: Dời Hội sở về Tp. Hồ Chí Minh khi điều kiện cho phép; Thành lập mới hoặc góp vốn liên doanh các công ty có liên quan đến tài chính Ngân hàng khi có điều kiện thuận lợi như: Công ty Bất động sản, Công ty chứng khoán, Công ty đầu tư tài chính...; Niêm yết cổ phiếu trên Sàn giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh (Sàn HoSE) khi điều kiện cho phép.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị toàn quyền quyết định cách thực hiện phương án.

Điều 4: Thông qua quỹ lương năm 2009 và thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2009.

Điều 5: Thông qua phương án tăng vốn điều lệ năm 2009:

Việc phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn sẽ được tiến hành ngay sau khi nhận được Giấy chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước và Giấy chứng nhận đăng ký phát hành của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

A. Phương án 1: Phát hành cho cổ đông hiện hữu và cán bộ công nhân viên Ngân hàng 1.000.000.000.000 đồng, tương đương 100.000.000 cổ phần.

Trong đó:

- Phát hành bán cho cổ đông hiện hữu 900.000.000.000 đồng (*Chín trăm tỷ đồng*) (theo tỷ lệ sở hữu của cổ đông).

- Phát hành bán cho cán bộ công nhân viên Ngân hàng 100.000.000.000 đồng (*Một trăm tỷ đồng*).

(Số lượng cổ phần được mua của nhân viên do Hội đồng quản trị kết hợp với Tổng Giám đốc xét duyệt)

- Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phần

- Giá phát hành: 10.000 đồng/ cổ phần

B. Phương án 2: Phát hành riêng lẻ cho cổ đông chiến lược trong và ngoài nước và cán bộ công nhân viên Ngân hàng.

1. Phát hành cổ phiếu bán cho đối tác chiến lược:

- Phương thức chọn đối tác chiến lược: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.

- Giá bán: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.

- Phần chênh lệch giá (thặng dư vốn cổ phần) (nếu có) của đợt phát hành này sẽ được đưa vào quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ.

- Thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền: ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.

Trong đó:

- Phát hành riêng lẻ cho cổ đông chiến lược trong và ngoài nước tối đa 900.000.000.000 đồng (*Chín trăm tỷ đồng*)

+ Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phần

+ Giá phát hành: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thương thảo quyết định

Phần còn lại (nếu có) phát hành cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu của cổ đông.

